TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2017/HS-ST
Ngày 16-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Có

Bà Lê Thị Bích Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Chiêu Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 317/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 tại Đắc Lắc; nơi cư trú: Thôn X, phường B, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; vợ Hồ Thị C, sinh năm 1998; có một con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/7/2017; có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ V, phường H, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn P; nơi cư trú: đường K, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/7/2017, Nguyễn Văn T đang ngồi ăn tối cùng với vợ và con tại đường Yersin, thì phát hiện chị Nguyễn Thanh Tr, chị Nguyễn Thị M và một bé gái ngồi trên một chiếc xích lô. Chị Tr đang cầm trên tay phải 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đen, nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại của chị Tr, T điều khiển xe máy hiệu Kaiser BKS 79R1-xxxx bám theo chị Tr, khi đến gần ngã ba đường Tô Hiến Thành giao với đường Lê Quý Đôn, T điều khiển xe máy áp sát và dùng tay giật lấy điện thoại của chị Tr, sau đó điều khiển xe máy bỏ chạy. Ngay lập tức anh Phạm Th, anh Huỳnh Z đang điều khiển xe lưu thông trên đường Tô Hiến Thành phát hiện truy đuổi, đến ngã tư Ngô Gia Tự - Bạch Đằng, Nguyễn Văn T ném điện thoại vừa cướp giật được xuống đường để tẩu thoát, anh Phạm Th và anh Huỳnh Z vẫn đuổi theo và khi đến ngã tư Võ Trứ - Ngô Gia Tự thì bắt giữ được T. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 225/TC-KH ngày 24/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus -128 GB, trị giá: 16.799.000 đồng (*Mười sáu triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 234/KSĐT-XXSTHS ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Về xử lý vật chứng: Điện thoại đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không xét. Vật chứng là chiếc xe máy hiệu Kaiser, biển số 79N8 - xxxx (Biển số giả đang gắn trên xe 79R1 -xxxy) tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước, một ba lô vải của bị cáo trả lại cho bị cáo; tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 191, 192 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 22 giờ 00 ngày 12/7/2017 khi thấy chị Nguyễn Thanh Tr đang ngồi trên xích lô, trên tay đang cầm một chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus, T liền nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nên điều khiển xe máy bám theo đến đoạn đường gần ngã ba Tô Hiến Thành giao với Lê Quý Đôn thì T áp sát người bị hại và giật lấy điện thoại rồi nhanh chóng tẩu thoát nhưng bị người đi đường bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên toà có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 234/KSĐT-XXSTHS ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản" là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo sử dụng xe máy là nguồn nguy hiểm cao độ, áp sát người bị hại để cướp giật điện thoại, sau khi giật được điện thoại đã tăng tốc xe máy bỏ chạy là hành vi "dùng thủ đoạn nguy hiểm" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo tình tiết "dùng thủ đoạn nguy hiểm" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình; tài sản phạm tội đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với người bị hại chị Nguyễn Thanh Tr: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus -128 GB đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang trả lại cho người bị hại chị Nguyễn Thanh Tr. Tại phiên tòa chị Nguyễn

Thanh Tr vắng mặt, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác, nếu sau này chị Tr có yêu cầu.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn P là người đã tặng cho chiếc xe máy hiệu Kaiser, biển số 79N8 - xxx (Biển số 79R1 -xxxy không phải là của xe Kaiser) cho bị cáo Nguyễn Văn T. Anh P có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện anh mua chiếc xe máy nói trên của anh Phan Tấn D, trú tại xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa vào năm 2012, sau đó anh P đã tặng cho chiếc xe nói trên cho bị cáo (BL 46). Tại phiên tòa anh P vắng mặt, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác nếu sau này anh P yêu cầu.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus -128 GB đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

- Một xe máy hiệu Kaiser, biển số 79N8 - xxxx (đã bị mất), số máy FMH 4Txxxx, số khung CH054UMxxxxx là xe của bị cáo được tặng cho (BL 48). Bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với biển số đang gắn trên xe 79R1 -xxxy nguyên thủy là của chiếc xe máy Honda, hiệu Lead do anh Diệp Duy K, địa chỉ tổ 5, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa đứng tên đăng ký vào năm 2009. Theo lời khai của anh K thì năm 2015 anh K đổi biển số nói trên để lấy biển số khác nhưng anh vẫn còn giữ biển số 79R1 -xxxy (BL 44). Tại phiên tòa bị cáo trình bày bị cáo cho bạn (không biết tên, địa chỉ) mượn xe. Tuy nhiên, khi trả lại xe cho bị cáo thì đã bị đổi biển số từ 79N8 -xxxx sang biển số 79R1 - xxxy. Bị cáo cũng không biết người bị cáo cho mượn xe hiện nay đang ở đâu. Hội đồng xét xử xét thấy, biển số xe 79R1 - xxxy (đang gắn vào xe tang vật) hiện không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Về ba lô bằng vải màu vàng là tài sản của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **03** (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thanh Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn P vắng mặt, nên tách thành vụ án dân sự khác nếu sau này chị Tr, anh P có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một xe máy hiệu Kaiser, biển số 79N8 - xxxx (biển số đã bị mất), số máy FMH 4T10xxxx số khung CH054UM00xxxx.

- Tịch thu tiêu hủy: Biển số xe 79R1 -xxxy (biển số này đang gắn trên xe máy hiệu Kaiser, là tang vật của vụ án).

- Trả lại cho bị cáo: Một ba lô bằng vải màu vàng.

(*Số vật chứng sung quỹ nhà nước và tiêu hủy có đặc điểm và tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N*).

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. N;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng